

Bản án số: 78/2022/HS-ST  
Ngày 30-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hữu Thức.  
2. Ông Triệu Phúc Vượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thuý Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa ở điểm cầu trung tâm:** Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa ở điểm cầu thành phần:** Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu và tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn N**, tên gọi khác: không, sinh năm 2000 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Đ, xã P, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn T (đã chết) và con bà: Kim Thị T - sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Cụ thể: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Lương Văn N 09 tháng tù về tội “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 09/8/2021, Lương Văn N chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

*- Bị hại:*

1. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1983. Trú tại: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Ông Vàng Văn L, sinh năm 1970. Trú tại: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt tại điểm cầu trung tâm).

*- Người có quyền lợi và N vụ liên quan:*

1. Anh Lò Văn Q, sinh năm 1994. Trú tại: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Anh Bùi Thanh V, sinh năm 1999. Trú tại: Tổ x, thị trấn T, huyện Tn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

*- Người làm chứng:*

1. Anh Vàng Văn Ng, sinh năm 1996. Trú tại: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1990. Trú tại: Bản H, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

*- Những người tham gia tố tụng khác:* Ông Lý Văn Minh – Cán bộ Đội Thi hành án Hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Tân Uyên (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 22/3/2022 và ngày 09/4/2022, Lương Văn N (là người đã có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chưa được xoá án tích) đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ ngày 23/3/2022, N đang ở nhà thì có Vàng Văn Ng điều khiển xe mô tô đến rủ N góp tiền đi mua ma túy tại xã Bản Bo, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu để cùng nhau sử dụng, N đồng ý nhưng do không có tiền nên N rủ Ng đi tìm kiếm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng, Ng đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở Ng ngồi sau đến bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Tại đây, N và Ng thấy nhà anh Vàng Văn L, sinh năm 1970, trú tại bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên khóa cửa, không có người trông coi Ng điều

khiến xe đi đến gần trước sân nhà anh L thì dừng lại bảo N đi vào tìm kiếm tài sản trộm cắp, còn Ng ở ngoài đứng canh giới. Nghe vậy, N đi vào khu vực chuồng gà của gia đình anh L thì thấy phía trên chuồng gà có 02 con gà mái màu lông vàng nâu đang ấp trứng nên đã dùng tay bắt 02 con gà cho vào trong áo, trước ngực rồi đi ra ngoài. Sau đó, Ng điều khiển xe chở N cùng tài sản vừa trộm cắp được đi lên xã Bản Bo, Tam Đường để tìm nơi tiêu thụ. Tại đây, N đã bán 02 con gà này cho 01 người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch được số tiền 200.000 đồng. Sau đó Ng điều khiển xe chở N đến xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tìm và mua được 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người không rõ lai lịch, rồi cùng nhau sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 09/4/2022, N đi bộ từ nhà lên đồi chè thuộc bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên thì thấy nhà chị Bùi Thị T, sinh năm 1983, trú tại bản Hô Ta, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình bà T để mang đi bán lấy tiền tiêu xài. N quan sát xung quanh không thấy có người nên dùng hai tay giật tung tấm tôn của cửa phụ nhà chị T rồi thò tay trái vào trong rút chốt cửa đi vào trong. Tại đây, N thấy có nhiều tài sản nhưng không lấy 01 lần hết được nên trộm cắp 01 bình gas màu xanh, loại bình 12kg rồi vác bình gas đi ra ngoài đường bê tông cách nhà khoảng 50m cất giấu không cho ai biết. Sau đó, N quay lại khu vực bếp lấy 01 bao tải màu ghi xám rồi cho tất cả vật dụng như xoong nồi, chảo, chậu, ấm đun nước, cốc... *(do lén lút trộm cắp nên N không nhớ hết đặc điểm số lượng cụ thể)* vào bao tải; 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 47kg và 01 cuộn thép gai có trọng lượng 27kg rồi mang ra chỗ giấu bình gas trước đó cất giấu T bộ tài sản trộm cắp được ở đó không cho ai biết. Đến khoảng 01 giờ ngày 10/4/2022, N đi bộ lên nhà Vàng Văn T, sinh năm 1997, trú tại bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, Tân Uyên rủ T mang tài sản N trộm cắp được đi bán. Đến nhà T thì N gọi T dậy và nói *“Tao mới lấy trộm được ít đồ, cho tao ngủ đây tí, sáng mai mày kiếm xe rồi cùng tao chở đi bán lấy tiền mua ma túy chơi”*. Nghe vậy, T đồng ý và cho N ở lại ngủ tại nhà T. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, N gọi T dậy và nói *“Đi mượn xe anh trai mày để chở đồ đi bán đi”*, nên T đi bộ sang nhà anh là Lò Văn Q, sinh năm 1994, trú tại bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn đen ghi, biển kiểm soát 25B1-344.10 về chở N đi xuống vị trí N cất giấu tài sản trộm cắp được trước đó. Đến nơi, N với T khiêng cuộn lưới B40 cùng cuộn thép gai đặt lên xe rồi N bảo T ở lại đợi còn N điều khiển xe mô tô chở cuộn lưới B40 cùng cuộn thép gai đi xuống nhà anh Bùi Thanh V, sinh năm 1999 là chủ cơ sở thu mua sắt vụn tại tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên rồi để trước cửa. Sau đó,

N quay lại bảo T khiêng bao tải bên trong đựng xoong nồi, chảo, chậu, ấm đun nước, cuốc... mà N đã trộm cắp được trước đó đặt lên xe rồi bảo T ngồi sau giữ bao tải để N chở đến nhà anh V bán. Tại đây, N và T bán cho anh V được 860.000 đồng nhưng không nói cho anh V biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Sau đó, T chở N quay lại vị trí cất cất giấu tài sản trước đó để lấy 01 bình gas mà N đang cất giấu ở đó. Đến nơi, N và T khiêng bình gas lên xe rồi T điều khiển xe mô tô còn N ngồi phía sau ôm bình gas để T chở lên cửa hàng mua bán gas do chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1990, trú tại bản Hưng Phong, xã Bản Bo, huyện Tam Đường làm chủ để bán nhưng do chị C chưa ngủ dậy nên N đặt bình gas ngoài cổng rồi cùng với T đi vào xã Nà Tăm, Tam Đường để tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Tại đây, N gặp và mua được của người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 600.000 đồng rồi chia nhau sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong ma túy xong, T điều khiển xe chở N quay cửa hàng gas của chị C bán bình gas được 180.000 đồng, nhưng không nói cho chị C biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Sau khi bán tài sản do phạm tội mà có N và T đã chia nhau tiền tiêu xài cá nhân hết.

Đối với Vàng Văn T, sau khi bị khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đã bỏ trốn khỏi địa phương, không biết đi đâu, làm gì ở đâu, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã quyết định truy nã bị can, ra quyết định tách vụ án đối với bị can Vàng Văn T về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” khi nào bắt được sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án gồm:

- Vật chứng thu giữ của Bùi Thanh V: 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 47kg, 01 cuộn dây thép gai có trọng lượng 27kg, 01 bộ chày cối bằng gang thép, 01 cái cuốc bằng sắt loại nhỏ, 02 cuốc bằng sắt loại to, 01 chậu nhôm loại nhỏ, 01 chảo vũng sau bằng nhôm, 01 chảo làm bằng nhôm, 01 lưỡi dao cắt chẻ, 01 ấm đun nước bằng nhôm, 01 nồi áp suất bằng nhôm, 01 ruột nồi cơm điện nhãn hiệu HASUKA dung tích 01 lít bằng nhôm, 01 cái xiên đảo chẻ bằng sắt, 01 cái xoong bằng nhôm không có vung, 01 chậu làm bằng nhôm bị hư hỏng có trọng lượng 01kg và 01 bao tải màu ghi xám.

- Vật chứng thu giữ của Vàng Văn T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn đen ghi biển kiểm soát 25B1-344.10, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Vật chứng thu giữ của Lương Văn N: 01 chiếc áo khoác nhãn hiệu Ferrari, size L, màu tím than, áo cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng không thu giữ được gồm: 02 con gà N đã trộm cắp của ông L rồi bán cho 01 người phụ nữ không do nhân thân lai lịch tại xã Bản Bo, huyện Tam Đường; Đối với vỏ bình gas N trộm cắp của chị T rồi mang bán cho chị C thì chị C đã để cùng các vỏ bình gas khác để tiếp tục san chiết gas nên không thu giữ được.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS, ngày 07/04/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: “02 con gà mái màu lông vàng nâu, 01 con có trọng lượng 03kg, 01 có trọng lượng 2,5kg có tổng trị giá tài sản là 660.000 đồng”.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS, ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: “01 bình gas loại 12kg có trị giá là 550.000 đồng, 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 47kg có trị giá là 864.800 đồng, 01 cuộn dây thép gai có trọng lượng 27kg có trị giá là 310.5000 đồng, 01 bộ chày cối bằng gang thép có trị giá là 50.000 đồng, 01 cái cuốc bằng sắt loại nhỏ có trị giá là 50.000 đồng, 02 cuốc bằng sắt loại to có tổng trị giá là 300.000 đồng, 01 chậu nhôm loại nhỏ có trị giá là 25.000 đồng, 01 chảo vũng sau bằng nhôm có trị giá là 50.000 đồng, 01 chảo làm bằng nhôm có trị giá là 50.000 đồng, 01 lưỡi dao cắt chè có trị giá là 50.000 đồng, 01 ấm đun nước bằng nhôm có trị giá là 50.000 đồng, 01 nồi áp suất bằng nhôm có trị giá là 600.000 đồng, 01 ruột nồi cơm điện nhãn hiệu HASUKA dung tích 01 lít bằng nhôm có trị giá là 100.000 đồng, 01 cái xiên đảo chè bằng sắt có trị giá là 50.000 đồng, 01 cái xoong bằng nhôm không có vung có tổng trị giá là 200.000 đồng, 01 chậu làm bằng nhôm bị hư hỏng có trọng lượng 01kg có trị giá là 33.000 đồng. Tổng trị giá tài sản do N trộm cắp là 3.333.300 đồng”

Cáo trạng số 46/CT-VKS-TU ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố Lương Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn N mức án tù 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác nhãn hiệu Ferrari, size L, màu tím than, áo cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Áp dụng Điều 579; 580; 584; 585; 586; 589; 584 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Lương Văn N bồi thường cho bị hại Vàng Văn L số tiền 700.000 đồng và bị hại Bùi Thị T số tiền 1.000.000 đồng; buộc bị cáo Lương Văn N phải hoàn trả số tiền 860.000 đồng cho anh Bùi Thanh V.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn N đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Trong các ngày 22/3/2022 và ngày 09/4/2022, Lương Văn N (là người đã có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích) đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 22/3/2022, tại bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lương Văn N cùng Vàng Văn N đã trộm cắp 02 con gà mái, màu lông vàng nâu có tổng trị giá là 660.000 đồng của ông Vàng Văn L. Sau đó N, N mang bán lấy tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng hết.

Lần thứ hai: Ngày 09/4/2022, tại bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, Lương Văn N đã trộm cắp 01 bình gas loại 12kg; cuộn lưới B40 có trọng lượng 47kg; 01 cuộn dây thép gai có trọng lượng 27kg; 01 bộ chày cối bằng gang thép; 01 cái cuốc bằng sắt loại nhỏ; 02 cuốc bằng sắt loại to; 01 chậu nhôm loại nhỏ; 01 chảo vũng sau bằng nhôm; 01 chảo làm bằng nhôm; 01 lưỡi dao cắt chèn; 01 ấm đun nước bằng nhôm; 01 nồi áp suất bằng nhôm; 01 ruột nồi cơm điện nhãn hiệu HASUKA dung tích 01 lít bằng nhôm; 01 cái xiên đảo chèn bằng sắt; 01 cái xoong bằng nhôm không có vung; 01 chậu làm bằng nhôm bị hư

hồng có tổng trị giá là 3.333.300 đồng của bà Bùi Thị T. Trộm cắp được tài sản N rủ Vàng Văn T mang đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an T xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Văn N phạm tội khi chưa được xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (tái phạm).

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động tự do, không có việc làm và nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Vàng Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 700.000 đồng; Bị hại Bùi Thị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; Người có quyền lợi N vụ liên quan Bùi Thanh V yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 860.000 đồng là tiền đã bỏ ra mua tài sản của bị cáo mang bán. Xét thấy yêu cầu của các bị hại và người có quyền lợi N vụ liên quan là có căn cứ. Tại phiên tòa, bị cáo N nhất trí bồi thường thiệt hại và hoàn trả T bộ số tiền trên, do đó buộc bị cáo N phải bồi thường cho bị hại Vàng Văn L số tiền 700.000 đồng; bị hại Bùi Thị T số tiền

1.000.000 đồng và buộc bị cáo Lương Văn N phải hoàn trả số tiền 860.000 đồng cho anh Bùi Thanh V.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 47kg, 01 cuộn dây thép gai có trọng lượng 27kg, 01 bộ chày cối bằng gang thép, 01 cái cuốc bằng sắt loại nhỏ, 02 cuốc bằng sắt loại to, 01 chậu nhôm loại nhỏ, 01 chảo vũng sau bằng nhôm, 01 chảo làm bằng nhôm, 01 lưỡi dao cắt chè, 01 ấm đun nước bằng nhôm, 01 nồi áp suất bằng nhôm, 01 ruột nồi cơm điện nhãn hiệu HASUKA dung tích 01 lít bằng nhôm, 01 cái xiên đảo chè bằng sắt, 01 cái xoong bằng nhôm không có vung, 01 chậu làm bằng nhôm bị hư hỏng có trọng lượng 01kg và 01 bao tải màu ghi xám là tài sản hợp pháp là chị Bùi Thị T nên ngày 25/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả T bộ tài sản trên cho chị T là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn đen ghi biển kiểm soát 25B1-344.10, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xác định là tài sản hợp pháp của anh Vàng Văn Q, việc T lấy xe của anh N và chở N đi bán tài sản trộm cắp anh Q không biết nên Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả chiếc xe mô tô trên cho anh Q là đúng quy định.

- 01 chiếc áo khoác nhãn hiệu Ferrari, size L, màu tím than, áo cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lương Văn N xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và N vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về các vấn đề liên quan đến vụ án:

Trong vụ án này, Vàng Văn N cùng Lương Văn N trộm cắp 02 con gà của ông Vàng Văn L. Quá trình điều tra xác định, Vàng Văn N không có tiền án tiền sự và tài sản N và N trộm cắp tài sản chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành Ch đối với Vàng Văn N là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.



Đối với Bùi Thanh V, Nguyễn Thị C là người đã mua tài sản do Lương Văn N trộm cắp mà có. Quá trình điều tra xác định Bùi Thanh V, Nguyễn Thị C không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ mua 02 con gà do N và N trộm cắp mang bán tại xã bản Bo, huyện Tam Đường. Quá trình điều tra, không xác định được nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Trong vụ án này, Lương Văn N khai sau khi bán tài sản do phạm tội mà có đã dùng tiền mua ma túy của 02 người đàn ông không rõ lai lịch tại xã Nà Tăm, huyện Tam Đường. Quá trình điều tra, không xác định được nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn N và Vàng Văn N, Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành Ch là đúng quy định.

Đối với Vàng Văn Q là người đã cho Vàng Văn T mượn xe dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định Q không biết nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Trong vụ án này, bị can Vàng Văn T bỏ trốn khỏi địa phương, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định truy nã. Ngày 11/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự đối với bị can Vàng Văn T, khi nào bắt được Vàng Văn T sẽ xử lý là đảm bảo đúng quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về điều luật áp dụng và tội danh:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 01 năm 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lương Văn N

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 579; Điều 580; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

+ Buộc bị cáo Lương Văn N phải bồi thường cho:

1. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1983. Trú tại: Bản Hô Ta, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*).

2. Ông Vàng Văn L, sinh năm 1970. Trú tại: Bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu số tiền 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*).

+ Buộc bị cáo Lương Văn N phải hoàn trả cho anh Bùi Thanh V, sinh năm 1999. Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu số tiền 860.000 đồng (*tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc áo khoác nhãn hiệu Ferrari, size L, màu tím than, áo cũ đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 30 phút, ngày 01/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**